

Số: /BC-SLĐTBXH

Bình Phước, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Trả lời chất vấn và giải trình tại kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 220/HĐND ngày 02/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất nội dung trả lời chất vấn và giải trình tại kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 2615/UBND- TH ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân,

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình ý kiến chất vấn nội dung “*Tình trạng trẻ em đuối nước, trẻ em bị xâm hại thời gian qua còn xảy ra nhiều và diễn biến phức tạp. Đề nghị cho biết nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp của Sở để đảm bảo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh*”, cụ thể như sau:

Trẻ em là niềm tự hào của gia đình, là tương lai của đất nước. Nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em được xem là một hành trình lâu dài, bền bỉ cần sự chung tay của gia đình, nhà trường và xã hội. Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh và cả hệ thống chính trị đã ban hành và triển khai thực hiện nhiều kế hoạch, đề án, chương trình,.. nhằm bảo đảm thực hiện ngày càng tốt hơn công tác trẻ em, các quyền của trẻ em ngày càng được đảm bảo; môi trường an toàn, lành mạnh, tạo điều kiện ngày càng tốt hơn để trẻ em được phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội; các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt luôn quan tâm hỗ trợ.

Trên cơ sở Luật Trẻ em năm 2016, Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành 34 văn bản (*đính kèm phụ lục*) và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành 152 văn bản để tập trung lãnh đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh, qua đó đã đạt được nhiều kết quả tích cực; đại đa số trẻ em trên địa bàn tỉnh được gia đình và xã hội quan tâm chăm sóc trên mọi lĩnh vực như dinh dưỡng, y tế, giáo dục và thụ hưởng tiên bộ của xã hội.

Bên cạnh kết quả đạt được, thì trong thời gian qua vẫn còn xảy ra những trường hợp đáng tiếc như: tình trạng trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn đuối nước có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp cụ thể:

- Trẻ em bị bạo lực, xâm hại: Từ năm 2023 đến nay là 94 em (trong đó, năm 2023 là 69 trẻ em; 6 tháng đầu năm 2024 là 25 trẻ em, giảm so với cùng kỳ năm 2023 là 06 em), trong nhiều hình thức xâm hại thì hình thức xâm hại chủ yếu là xâm hại tình dục trẻ em chiếm 75%.

- Trẻ em bị đuối nước: Từ năm 2023 đến nay là 32 em (trong đó, năm 2023 là 21 trẻ em; 6 tháng đầu năm 2024 là 11 trẻ em, tăng so với cùng kỳ năm 2023 là 03 em).

Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trẻ em bị xâm hại cũng như tai nạn đuối nước nhưng tập trung cơ bản vào những nguyên nhân sau:

1. Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị tử vong do đuối nước

- Thiếu sự giám sát của người lớn: Đây là nguyên nhân hàng đầu dẫn đến tai nạn đuối nước ở trẻ em. Cha mẹ, người thân do điều kiện kinh tế khó khăn phải làm ăn xa; kiến thức, kỹ năng về bảo vệ chăm sóc trẻ em còn hạn chế nên thường chủ quan, lơ là việc trông coi trẻ, để trẻ tự do vui chơi ở những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông, suối,...

- Trẻ em còn hạn chế về kiến thức an toàn trong môi trường nước và chưa ý thức được nguy hiểm: Trẻ nhỏ đặc biệt hiếu động, tò mò, thích khám phá nhưng trẻ em chưa nhận thức được hết mức độ nguy hiểm của môi trường nước cũng như chưa được giáo dục về các nguy hiểm của nước và cách tự bảo vệ mình khi ở gần nước.

- Kỹ năng bơi lội yếu hoặc không biết bơi: Trẻ em không biết bơi hoặc chưa thành thạo kỹ năng bơi lội dễ gặp nguy hiểm khi rơi vào nước sâu hoặc không được trang bị kỹ năng xử lý tình huống khi gặp nguy hiểm trong nước.

- Công tác tuyên truyền phòng chống đuối nước chưa được quan tâm đúng mức, tính liên tục, hiệu quả chưa cao ở một số địa phương đặc biệt là ở khu vực vùng sâu, vùng xa. Cùng với đó là môi trường sống có nhiều ao, hồ, sông, suối tiềm ẩn nguy hiểm, không có rào chắn, biển báo cảnh báo nguy hiểm. Các khu vui chơi an toàn cho trẻ em (các hồ bơi, khu vui chơi nước dành cho trẻ em) còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của trẻ dẫn đến trẻ em phải chơi ở những khu vực sông, suối nơi mất an toàn, tiềm ẩn nguy cơ cao.

2. Nguyên nhân dẫn đến trẻ em bị xâm hại

Nguyên nhân của thực trạng xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh thời gian qua rất nhiều nhưng chủ yếu xuất phát từ chính gia đình hoặc cộng đồng xã hội trong việc quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các em:

Thứ nhất, đối với gia đình, trong đó vai trò của cha mẹ, người chăm sóc trẻ em thiếu kiến thức về nguy cơ, thiếu kỹ năng phòng ngừa, kỹ năng giải quyết về pháp lý, kỹ năng chăm sóc và phục hồi cho trẻ bị xâm hại tình dục về thể chất và tâm lý.

Thứ hai, đối với bản thân trẻ, sự hạn chế trong nhận thức của trẻ về các hình thức xâm hại tình dục, sự tò mò khám phá về giới tính, yêu sớm, thiếu kỹ năng phòng ngừa và tố giác người xâm hại...

Thứ ba, sự phát triển và sử dụng phổ biến mạng xã hội của trẻ em có tác động tiêu cực, lệch lạc đến nhận thức của trẻ em hiện nay do trẻ em học tập rất nhanh từ “kênh” này.

Thứ tư, công tác truyền thông về xâm hại tình dục trẻ em, đặc biệt là vấn đề giáo dục giới tính cũng như giáo dục các em biết cách tự bảo vệ mình còn chưa hiệu quả, chưa chú trọng ngay khi các em đang học mẫu giáo hay tiểu học. Các trường mẫu giáo, tiểu học cũng như các bậc phụ huynh chưa chú trọng giáo dục con biết cách tự bảo vệ mình hoặc vì e ngại ảnh hưởng đến tương lai của con em mình nên cũng không tố giác kẻ phạm tội. Nhiều trẻ em chưa được trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để phòng tránh bị xâm hại tình dục; các em khi bị xâm hại tình dục đa số đều có tâm lý sợ hãi, mặc cảm, tự ti, nên không dám chia sẻ, tố giác kẻ phạm tội.

3. Trách nhiệm và giải pháp

Việc phòng, chống trẻ em bị đuối nước và xâm hại trẻ em không chỉ của riêng ai, của một ngành nào mà là trách nhiệm của các ngành, các cấp, của gia đình, nhà trường và toàn xã hội. Vì vậy, trong thời gian tới cần tập trung vào các nội dung chính sau:

a) Đối với công tác phòng chống đuối nước trẻ em:

Thứ nhất, đối với chính quyền các cấp

- Tổ chức các chương trình tuyên truyền, giáo dục an toàn cho trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát hành các tài liệu tuyên truyền về an toàn cho trẻ em; tổ chức các hội thảo, tập huấn về an toàn cho trẻ em; trang bị hồ bơi cho trẻ .

- Ban hành các quy định về an toàn cho trẻ em trong các lĩnh vực, thực hiện nghiêm các quy định về an toàn cho trẻ.

- Xây dựng môi trường sống an toàn cho trẻ em, quy hoạch đô thị an toàn cho trẻ em; xây dựng các khu vui chơi giải trí an toàn cho trẻ em; đảm bảo an toàn, phòng ngừa nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước trẻ em.

Thứ hai, đối với gia đình

- Tạo môi trường sống an toàn cho trẻ, rào chắn các khu vực ao, hồ. Thường xuyên có người lớn giám sát không để trẻ em một mình khi sinh hoạt, vui chơi. Không

để trẻ em chơi một mình ở những nơi nguy hiểm; luôn để mắt đến trẻ khi trẻ chơi đùa hoặc tham gia các hoạt động khác.

- Giáo dục trẻ nhận biết các nguy hiểm tiềm ẩn và kỹ năng xử lý tình huống khi vui chơi giải trí, cho trẻ tập bơi ngay từ nhỏ.

Thứ ba, đối với nhà trường

- Tổ chức các hoạt động giáo dục an toàn cho học sinh: Nâng cao nhận thức của giáo viên, học sinh về tầm quan trọng của an toàn; dạy học sinh kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống đuối nước; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục an toàn thông qua các hình thức đa dạng.

- Tạo môi trường học tập an toàn cho học sinh: kiểm tra thường xuyên cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập để đảm bảo an toàn; có biện pháp phòng ngừa các nguy cơ tai nạn thương tích trong trường học, cần đưa môn bơi vào học đường và đảm bảo 100% các em biết và thực hành kỹ năng bơi.

; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí an toàn cho học sinh;

Thứ tư, đối với cộng đồng

- Xây dựng các đội ngũ cứu hộ và sơ cấp cứu tại các khu vực bơi lội công cộng.

- Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong việc giám sát và bảo vệ trẻ em khi tiếp xúc với nước.

- Tại cấp huyện 100% nơi ao, hồ, sông, suối có nguy cơ đuối nước và tai nạn thương tích trẻ em có lắp đặt cảnh báo...

b) Đối với công tác phòng chống xâm hại trẻ em:

Thứ nhất: Công tác nâng cao nhận thức của cộng đồng

- Tăng cường tuyên truyền tác hại của hành vi xâm hại trẻ em, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em cho học sinh, phụ huynh học sinh và người dân.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tập huấn về phòng chống xâm hại trẻ em cho cán bộ, giáo viên, nhân viên y tế, công an,...

- Có hình thức định hướng sử dụng mạng xã hội để không phát tán thông tin, tuyên truyền về phòng chống xâm hại trẻ em trên các trang mạng xã hội như Tiktok, Facebook, Zalo,...

Thứ hai: Công tác bảo vệ trẻ em ngay trong gia đình

- Cha mẹ cần quan tâm, giáo dục con cái về cách bảo vệ bản thân khỏi hành vi xâm hại, dạy trẻ biết cách tin tưởng và chia sẻ với người lớn khi gặp nguy hiểm.

- Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ, tránh để trẻ tiếp xúc với những người có hành vi vi phạm pháp luật hoặc có biểu hiện nghi vấn xâm hại trẻ em.

Thứ ba: Công tác hỗ trợ và phục hồi cho nạn nhân

Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ tâm lý, y tế và pháp lý cho trẻ em bị xâm hại. Đảm bảo trẻ em được phục hồi và tái hòa nhập cộng đồng một cách an toàn và bền vững.

Thứ tư: Công tác phối hợp liên ngành

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng như Lao động- Thương binh và xã hội, công an, y tế, giáo dục, và các tổ chức xã hội để đảm bảo an toàn cho trẻ em.

Thứ năm: Tăng cường giám sát và kiểm tra

- Nâng cao năng lực và tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc điều tra xử lý các vụ xâm hại trẻ em; đưa ra xét xử nghiêm khắc các trường hợp xâm hại trẻ em để răn đe.

- Khuyến khích cộng đồng báo cáo các trường hợp nghi ngờ bạo lực hoặc xâm hại trẻ em.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính báo cáo đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- GD, PGD Sở;
- Lưu: VT; QLLVXH (Đ_{14.6}).

GIÁM ĐỐC

Phùng Hiệp Quốc